

Số: /BC-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Thuyết minh tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2024 của Ngành nông nghiệp

Căn cứ kịch bản tăng trưởng tại Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trên cơ sở số liệu sơ bộ của Tổng Cục Thống kê và ý kiến của Cục Thống kê tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo như sau:

I. Thuyết minh chi tiết tăng trưởng (VA theo giá so sánh): Ước đạt 3.324 tỷ đồng tăng 4,71% so cùng kỳ và vượt kịch bản tăng trưởng 0,43% (kịch bản tăng 4,28%). Cụ thể từng lĩnh vực nông, lâm, thủy sản đóng góp vào tăng trưởng GRDP chung của tỉnh như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Kịch bản tăng trưởng 6 tháng 2024 (%)	Ước tăng trưởng 6 tháng 2024 (%)
	Toàn ngành	4,28	4,71
1	Nông, lâm nghiệp	5,92	5,29
2	Thủy sản (nuôi trồng và khai thác)	3,1	4,28

1. Tăng trưởng từ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Trong 06 tháng đầu năm 2024, diện tích nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển thêm được 259,67 ha, nâng tổng số diện tích ứng dụng công nghệ cao toàn tỉnh lên 825,61ha (đạt 82,56% so với mục tiêu năm 2025 và tăng hơn 300 ha so với cùng kỳ 2023), trong đó trồng trọt 91,87 ha, chăn nuôi 104,8 ha, thủy sản 63ha. Hầu hết diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã đưa vào sản xuất ổn định, nên năng suất, sản lượng các sản phẩm đều tăng so cùng kỳ 2023, đóng góp chủ yếu vào giá trị sản xuất (GO) của 6 tháng đầu năm 2024 và tăng 4,75% so cùng kỳ 2023.

2. Tăng trưởng từ tăng quy mô sản xuất gắn với chuyển đổi cơ cấu

- Trồng trọt: Diện tích gieo trồng cho thu hoạch của vụ Đông- Xuân tăng 1,4% so cùng kỳ, nhưng năng suất, sản lượng các cây trồng chính đều tăng khá (Táo 25.273,2 g tăng 8,3%; Điều 1.573,2 tấn tăng 6,1%; Sắn 87.646,6 tấn, tấn 3,9%; Lúa 115.013,4 tấn tăng 0,1%;... so cùng kỳ). Chuyển đổi cơ cấu cây trồng 908,03 ha gấp 2,24 lần so với cùng kỳ. Quy mô chuỗi liên kết giá trị tăng và số lượng tăng 07 chuỗi giá trị so với cùng kỳ.

- Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc 526.141 con tăng 2,1% so cùng kỳ; công tác phòng chống dịch bệnh hiệu quả và nhu cầu thị trường tăng mạnh nên sản lượng thịt hơi gia súc, gia cầm xuất chuồng ước được 23.990 tấn tăng 15,7% so cùng kỳ tạo đột phá trong nông nghiệp.

- Lâm nghiệp: Chỉ bằng 97,01% so cùng kỳ là do ảnh hưởng của hạn hán kéo dài từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024 làm giảm các sản phẩm thu hái từ rừng (nấm các loại; lồ ô, măng rừng,...).

- Thủy sản: Sản lượng giống thủy sản sản xuất ước được 20.232 triệu con tăng 6,9% so cùng kỳ. Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước được 5.012,6 tấn tăng 1% so cùng kỳ. Khai thác hải sản gặp điều kiện thời tiết và ngư trường thuận lợi, các nghề khai thác chủ lực đều đạt hiệu quả như: Lưới vây, pha xúc (cá nục, cá bánh lái, cá cơm chủ yếu), ước sản lượng khai thác được 58.097,4 tấn, tăng 3,2% so cùng kỳ.

Tuy nhiên, cơ cấu giá trị và tốc độ tăng trưởng ở các lĩnh vực trong ngành chưa đồng đều, chỉ tập trung ở lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản; lĩnh vực trồng trọt tăng trưởng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; lâm nghiệp giảm do hạn chế nguồn vốn đầu tư phát triển rừng và vướng cơ chế, chính sách chậm được tháo gỡ.

II. Kế hoạch thực hiện kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm 2024

Bám sát kịch bản tăng trưởng được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 36/QĐ-UBND: Phân đầu cả năm tăng trưởng đạt 4,15%, trong đó nông, lâm nghiệp tăng 5,8-6%; thủy sản tăng 3-3,1% so cùng kỳ. Với các giải pháp tạo tăng trưởng như sau:

1. Sản xuất nông nghiệp:

- **Trồng trọt:** Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu và vụ Mùa 2024, trong đó chỉ đạo mở rộng diện tích vùng hưởng lợi từ hệ thống thủy lợi Tân Mỹ để bù diện tích giảm khu vực Thuận nam; gắn với công tác chuyển đổi vụ Hè Thu và sản xuất cánh đồng lớn theo Kế hoạch của UBND tỉnh; dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn để điều chỉnh hợp lý kế hoạch cấp nước, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng; hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây trồng và phòng trừ dịch hại;

- **Chăn nuôi:** Tiếp tục thực hiện phát triển chăn nuôi theo kế hoạch, triển khai quyết liệt công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm tại các địa phương trên địa bàn toàn tỉnh. Hạn chế mức thấp nhất về thiệt hại do sâu, rầy, dịch bệnh,... trên cây trồng và vật nuôi.

2. Sản xuất thủy sản: Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ cá Nam 2024 gắn với Chính sách 48/2010/QĐ-TTg đề hỗ trợ ngư dân đầu tư chiều sâu để khai thác vùng khơi đạt hiệu quả kinh tế cao hơn; chỉ đạo và hướng dẫn nuôi thủy sản theo các quy trình sản xuất tốt, quan trắc môi trường. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất nuôi trồng thủy sản đảm bảo giống đạt chất lượng cao, sạch bệnh, cung cấp cho các vùng nuôi trong và ngoài tỉnh.

3. Lâm nghiệp: Tập trung chỉ đạo các đơn vị chủ rừng triển khai công tác chuẩn bị đầu tư trồng rừng thay thế; giải ngân các nguồn vốn thuộc Chương trình MTQG vùng đồng bào dân tộc và miền núi; Tiếp tục kiến nghị Trung ương tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế giải ngân các nguồn vốn để tạo tăng trưởng.

Đồng thời, tăng cường kiểm tra, truy quét, đấu tranh ngăn chặn hành vi: Phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác và vận chuyển lâm sản trái phép; triển khai thực hiện hiệu quả Phương án PCCCR và truy quét chống phá rừng (TQCPR) năm 2024; tiếp tục kiểm tra, giám sát phúc kiểm các công trình lâm sinh, khoán bảo vệ rừng thuộc Chương trình mục tiêu lâm nghiệp bền vững kế hoạch 2024.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch tăng trưởng cả năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh b/c);
- Sở KHĐT (t/hợp);
- Cục Thống kê tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, QLCN, KH, công thông tin của Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Khắc Lâm